

Tuần GD: 5/12/2025 - 5/16/2025

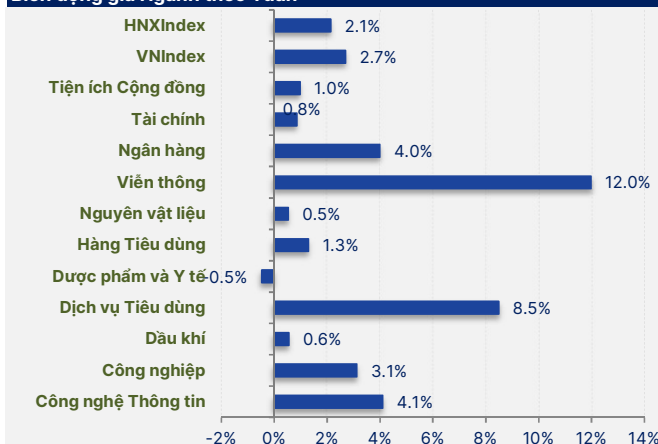
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,301.39	↑ 2.7%	218.69	↑ 2.1%
KLGD (trCP)	4,958.02	↑ 33.3%	436.44	↑ 45.1%
GTGD (tỷ VND)	119,672.47	↑ 39.1%	6,601.05	↑ 38.4%

Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

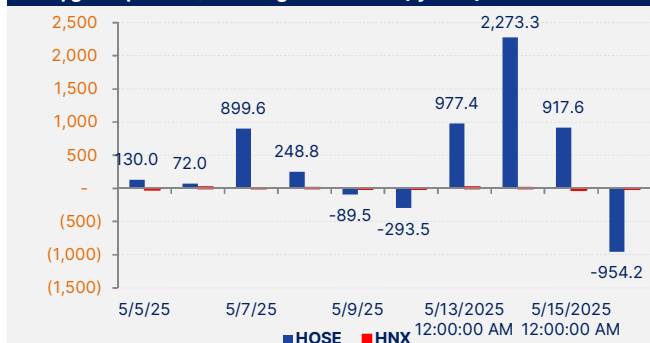
-251,902.5	GEX	VPB	415,831.8
-361,450.3	MSN	PNJ	501,996.3
-383,591.0	VRE	FPT	862,953.9
-849,182.9	VCB	MWG	892,607.3
-1,079,992.9	VHM	MBB	1,087,283.8

GT Bán: -14,873.69 : GT Mua 17,794.36

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Thị trường, VN-INDEX đã có 02 tuần đầu tháng 5/2025 tăng điểm tốt, quay trở lại vùng đỉnh tháng 03/2025. Trong tuần này VN-INDEX có 04 phiên liên tiếp tăng điểm với thanh khoản gia tăng. Phiên cuối tuần VN-INDEX chịu áp lực điều chỉnh khi gặp vùng kháng cự rất mạnh. Kết tuần VN-INDEX tăng +2,69% lên mức 1.301,39 điểm. Vượt lên mốc tâm lý 1.300 điểm, quay trở lại vùng đỉnh tháng 03/2025, trước thời điểm giảm mạnh sau thông tin áp thuế của Mỹ. VN30 tương tự, tăng 2,38% lên mức 1.384,44 điểm, tích cực hơn, quay trở lại vùng 1.400 điểm, đỉnh giá cao nhất tháng 03/2025.

Độ rộng thị trường tiếp tục phục hồi, tăng giá tích cực sau giai đoạn giảm mạnh. Nổi bật ở nhóm mã điện, xây lắp điện, ngân hàng. Phục hồi tốt ở nhóm khu công nghiệp, bán lẻ, công nghệ - viễn thông, dệt may... Trong khi chịu áp lực điều chỉnh, phân hóa ở nhóm bất động sản, bảo hiểm. Thanh khoản thị trường tăng tốt, với khối lượng giao dịch tăng 31,1% so với tuần trước. Thể hiện tâm lý cải thiện và dòng tiền ngắn hạn gia tăng trở lại. Khối ngoại tiếp tục gia tăng mua ròng tốt với giá trị 2.920,7 tỉ đồng HOSE trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2506 +33,70 điểm (+2,50%), đóng cửa tại 1.384,20 điểm. Chênh lệch -0,24 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2507 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -0,24 điểm đến +1,46 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +23,74% so với tuần trước, và cao hơn mức trung bình 20 tuần. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2506 dự kiến kiểm định lại vùng kháng cự 1.400 điểm. Khối lượng mở OI tuần đáo hạn này là 35.279.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX đang tăng trưởng ngắn hạn trở lại trên vùng hỗ trợ gần nhất, tâm lý 1.300 điểm. Sau khi vượt qua kháng cự 1.300 điểm. VN-INDEX được kỳ vọng sẽ kiểm tra lại vùng giá cao nhất tháng 3/2025, tương ứng 1.320-1.340 điểm. Tâm lý và xu hướng của thị trường tiếp tục cải thiện dưới ảnh hưởng tích cực từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30. Chỉ số VN30 dưới ảnh hưởng tích cực từ khối ngoại đang trở lại lên vùng giá cao nhất tháng 3/2025 quanh 1.400 điểm.

Thị trường đang phục hồi trở lại vùng giá trước thời điểm công bố thuế quan. Tuy nhiên kết quả đàm phán thương mại như thế nào thì mức thuế quan cũng sẽ được áp đặt. Ảnh hưởng đến các cân đối vĩ mô, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Chúng tôi cũng vừa cung cấp nhiều thông tin hỗ trợ đầu tư. Hiện tại nhiều mã vẫn có vùng giá tương đối hợp lý so với các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp. Tuy nhiên chỉ số VNI-INDEX đã phục hồi từ vùng giá 1.080 điểm - 1.130 điểm lên lại vùng giá đỉnh cũ 1.320-1.340 điểm. Chúng tôi cho rằng đây không phải là vùng giá hấp dẫn để giải ngân thêm. Các vị thể giải ngân cần chọn lọc cẩn trọng, phụ thuộc vào triển vọng tăng trưởng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DBC	28.50	26.8-27.5	31-32	25.5	7.3	11.0%	600.0%	Theo dõi giải ngân
PVT	22.00	20.5-21.5	26.5-27.5	19.5	7.3	10.0%	-6.9%	Theo dõi giải ngân
TCB	29.45	26.5-27.4	30-31	25.5	9.8	1.1%	-4.4%	Theo dõi giải ngân
FPT	121.00	112-115	135-140	105	21.5	13.9%	20.9%	Theo dõi giải ngân
FRT	171.80	165-170	190-200	155	52.4	29.1%	333.3%	Theo dõi giải ngân
REE	71.00	70-71	77-78	67	15.7	12.6%	27.3%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

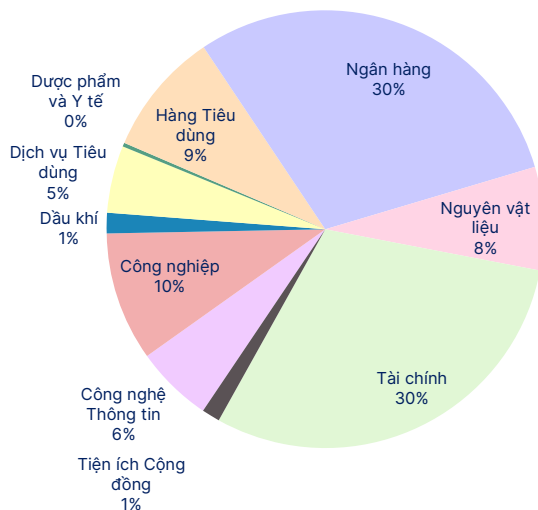
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/4/2025	CTR	98.00	84.6	105-108	93	15.8%	Nắm giữ
22/4/2025	PVS	27.50	24.6	29-30	26.5	11.8%	Nắm giữ
23/4/2025	CLX	16.01	15.8	20-21	15	1.3%	Nắm giữ
24/4/2025	SAB	50.50	49	62-64	49	3.1%	Nắm giữ
24/4/2025	BVH	48.25	45	56-58	48	7.2%	Nắm giữ
5/5/2025	BFC	44.70	42.5	46-47	42	5.2%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

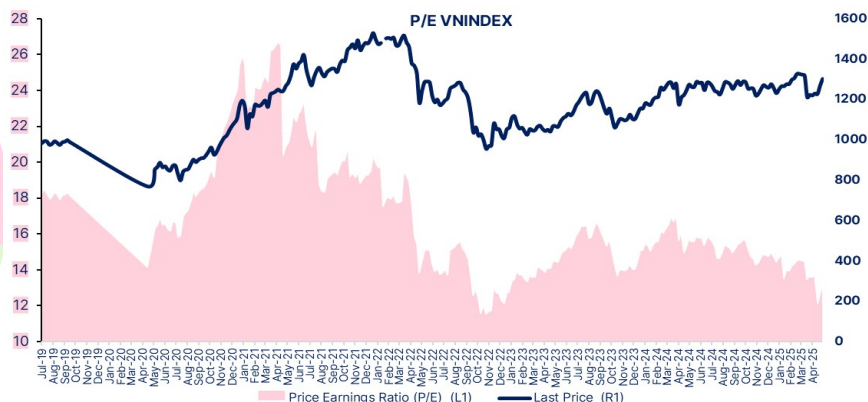
Việt Nam - Thái Lan nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược toàn diện	Trên cơ sở đó, hai bên nhất trí khẩn trương xây dựng Chương trình hành động triển khai quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Thái Lan giai đoạn 2025-2030 dựa trên 3 trụ cột chính. Thứ nhất, Đối tác vì hòa bình bền vững, hai bên nhất trí làm sâu sắc hơn nữa hợp tác chính trị, quốc phòng, an ninh để giữ vững môi trường hòa bình, an ninh, ổn định ở hai nước và trong khu vực. Thứ hai, Đối tác vì phát triển bền vững. Hai bên nhất trí đẩy mạnh kết nối hai nền kinh tế trong khuôn khổ Chiến lược 3 kết nối là kết nối các chuỗi cung ứng; kết nối doanh nghiệp và địa phương hai nước; kết nối các chiến lược tăng trưởng bền vững, tăng trưởng xanh, kinh tế số giữa hai nước. Thứ ba, Đối tác vì tương lai bền vững. "Chúng tôi xác định đầu tư cho thế hệ trẻ, giáo dục, giao lưu nhân dân và văn hóa chính là đầu tư cho một tương lai gắn kết bền vững của hai nước, hai dân tộc", Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh.
Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc: Làm sao để Việt Nam có Samsung, Lotte, Posco	"Phát triển kinh tế tư nhân cần thiết và đúng đắn. Ta cần quyết sách phát triển kinh tế tư nhân cùng các thành phần kinh tế khác để tạo đột phá cho nền kinh tế"- Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc khẳng định khi phát biểu tại tổ, chiều 15-5. Theo Phó Thủ tướng, Việt Nam nên nghiên cứu các nước xung quanh như Hàn Quốc, Nhật Bản, những nước phát triển kinh tế tư nhân rất thành công. Hàn Quốc từ những thập niên 60-80 của thế kỷ trước đã phát triển rất mạnh, có những tập đoàn như Samsung, Lotte, Posco... đứng đầu thế giới. "Cần cơ chế thông thoáng, cơ chế ưu đãi nhưng đảm bảo công bằng, minh bạch, không phân biệt thành phần kinh tế tư nhân", Phó Thủ tướng nói. Ông đề nghị cân nhắc quy định chỉ thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp một lần/năm. Vì nếu quy định như vậy thì có thể sẽ có "lỗ hổng", nhất là trong các lĩnh vực về an toàn thực phẩm, cháy nổ... Tương tự, với quy định miễn kiểm tra thực tế nếu doanh nghiệp tuân thủ đúng pháp luật "cũng có chút vấn đề", vì cơ quan kiểm tra không thể biết được doanh nghiệp có tuân thủ đúng hay không. Nên chẳng cần quy định chỉ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. "Cần phải luận giải rõ để quy định đi vào thực tế", Phó Thủ tướng lưu ý.
Thị giá MWG lên đỉnh 6 tháng, CEO Bách hóa Xanh muốn thoái bớt cổ phần	Ông Phạm Văn Trọng - người đang điều hành chuỗi Bách hóa Xanh - dự kiến bán ra 200,000 cp MWG để giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân, trong bối cảnh mã này tăng gần 40% từ đáy 1 năm. Cùng lúc, HĐQT MWG đồng thời triển khai mua lại cổ phiếu quỹ. Nếu giao dịch hoàn tất, ông Trọng sẽ giảm sở hữu từ 0.218% xuống còn 0.205%, tương đương 3.03 triệu cp MWG.
PGBank sắp họp Đại hội bất thường, bầu bổ sung nhân sự cấp cao	ĐHĐCĐ bất thường dự kiến được tổ chức vào ngày 22/07 tại Hà Nội nhằm bầu bổ sung 1 thành viên độc lập HĐQT và 1 thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030. Thời hạn cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử 2 vị trí trên là kể từ khi Ngân hàng nhận danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp và kết thúc trước 17h00 ngày 12/06. Trước đó, ĐHĐCĐ thường niên 2025 của PGBank đã bầu ra HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030. Theo dự kiến, số lượng thành viên HĐQT là 6 (gồm 2 thành viên độc lập) và 5 thành viên BKS.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



P/E và Thị Trường



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	490,478	17.6%	4,063	14.4	2.4
VIC	305,128	6.9%	2,823	28.3	1.9
BID	262,599	17.5%	3,643	10.3	1.7
VHM	238,230	15.5%	7,767	7.5	1.1
CTG	213,457	17.8%	4,806	8.3	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	505,600,118	16.6%	2,363	5.8	0.9
VPB	249,076,088	11.1%	2,030	9.1	1.0
VIX	216,549,296	6.1%	703	18.6	1.2
MBB	178,971,214	21.7%	4,048	6.2	1.2
SSI	119,900,189	11.3%	1,545	15.5	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VNE	38.59%	-34.3%	-3,394	-	0.5
TDH	34.56%	-138.4%	-2,627	-	7.6
TCD	28.82%	1.9%	212	9.7	0.2
BCG	21.31%	0.7%	104	33.8	0.3
DHM	20.33%	0.2%	24	337.3	0.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
TCO	-7.06%	13.0%	1,423	8.2	1.0
TPC	-6.96%	4.8%	631	18.1	0.9
VSC	-6.93%	7.7%	1,315	16.9	1.3
VHM	-6.75%	15.5%	7,767	7.5	1.1
VPI	-5.77%	8.1%	1,246	38.8	3.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	43,897,091	21.7%	4,048	6.2	1.2
SHB	25,288,956	16.6%	2,363	5.8	0.9
VPB	22,693,605	11.1%	2,030	9.1	1.0
MWG	14,074,897	15.7%	2,981	21.6	3.2
HSG	13,685,104	4.2%	749	21.3	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-18,374,182	15.5%	7,767	7.5	1.1
VRE	-15,966,881	10.1%	1,844	13.1	1.3
VCB	-14,873,535	17.6%	4,063	14.4	2.4
GEX	-8,602,461	7.6%	1,955	14.5	1.0
STB	-6,280,760	20.4%	5,767	7.1	1.3

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (1)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
BKC	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VTR	19/05/2025	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 12,000 đồng/CP
MBT	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
LPB	19/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
HUG	19/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BED	19/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,200 đồng/CP
TBC	19/05/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VPA	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
BMP	19/05/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 6,250 đồng/CP
LIX	19/05/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
VBG	19/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP
BMG	19/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PJC	19/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
SGN	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
PDR	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
THN	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
HDW	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VIW	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
X20	19/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
SCY	20/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BVS	20/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
KTC	20/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VDN	20/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TQN	20/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,971.6 đồng/CP
QST	20/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DC4	20/05/2025	Giao dịch bổ sung - 26,956,569 CP
TSA	20/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
MTP	20/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TIX	20/05/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,250 đồng/CP
TIX	20/05/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
KHD	21/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
MDA	21/05/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 291.66 đồng/CP
MTX	21/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
PVL	21/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TBD	21/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
UMC	21/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 705 đồng/CP
TB8	21/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
BBM	21/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (2)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
HC1	21/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
CAP	21/05/2025	Giao dịch bổ sung - 190,681 CP
MPC	22/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
BLN	22/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TAR	22/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
SAV	22/05/2025	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
SAV	22/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MIE	22/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
ORS	22/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
DNL	22/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PHR	22/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VLB	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
NBT	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
ANV	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
DTB	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
KHP	23/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
PCF	23/05/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
CHS	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
QNU	23/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 405 đồng/CP
PJS	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
BDG	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
HD6	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
TOT	23/05/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
IBD	23/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
TDB	23/05/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TDB	23/05/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TR1	23/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
LSS	23/05/2025	Giao dịch bổ sung - 5,606,572 CP
PNG	23/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
KVC	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
ASP	23/05/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung,
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn